TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2019/HS-ST
Ngày: 24-7-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ánh Tuyết.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Thanh Tuấn;
2. Bà Nguyễn Thị Liễu.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Ngọc Vinh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Nnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Bà Võ Thị Kim Oanh, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Trung tâm Văn hóa thể thao và học tập cộng đồng xã Bình Minh, thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh P, sinh ngày 30-01-1996, tại Tây Ninh. Tên gọi khác: Không. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp Ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Làm mướn. Trình độ học vấn: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài. Con ông Nguyễn Tân X, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1974, cùng ngụ tại ấp Ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Anh, chị, em ruột: 01 người. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 16-5-2019, chuyển tạm giam từ ngày 22-5-2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn Bến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh P bắt đầu sử dụng ma túy từ đầu năm 2019, P thường xuyên mua ma túy của người tên B và N (không rõ họ tên, địa chỉ) đem về sử dụng. Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/5/2019, do có nhu cầu sử dung ma túy nên P điện thoại cho người tên N hỏi mua ma túy, N đồng ý và hẹn P đến siêu thị Coopmart, phường 3, thành phố Tây Nnh, tỉnh Tây Nnh để gặp N. Sau đó, P điều khiển xe mô tô Bển số 70B1-227.72 của cô ruột P là Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1977, ngụ khu phố H,

phường N, thành phố T, tỉnh Tây Nnh đến siêu thị Coopmart gặp N mua 02 bịch ma túy với số tiền 1.800.000 đồng. P lấy 01 bịch ma túy bỏ vào cái bóp màu xanh để ở túi quần sau bên phải và 01 bịch ma túy bỏ vào vỏ gói thuốc lá hiệu Craven để vào baga xe mô tô rồi điều khiển xe đi trên đường Cách mạng tháng tám. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường trước Ngân hàng Nam Á thuộc khu phố 6, phường 3, thành phố T, tỉnh Tây Ninh thì bị Tổ tuần tra kiểm soát giao thông Công an thành phố T, tỉnh Tây Ninh kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ: 01 cái bóp màu xanh bên trong có 01 bịch nylon hàn kín chứa tinh thể rắn trong suốt; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Craven bên trong có 01 bịch nylon hàn kín chứa tinh thể rắn trong suốt để ở baga xe mô tô Bển số 70B1-227.72; 01 xe mô tô Bển số 70B1-227.72, số máy 5B94-138813, số khung RLCJ5B940CY138803; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imel 354621077565195.

Tại Kết luận giám định số 699/KL-KTHS ngày 18/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 02 (hai) bịch nylon (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, là loại Methamphetamine, khối lượng 2,7065 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 gói Nêm phong số 699/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh trả lại sau giám định có chữ ký của Giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý Thi Sỹ Phương; 01 cái bóp màu xanh; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Craven; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imel 354621077565195 tất cả chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Trả 01 xe mô tô Bển số 70B1-227.72, số máy 5B94-138813, số khung RLCJ5B940CY138803 cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Ngọc V.

Tại Bản cáo trạng số 78/CT-VKSTP ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Ngày 16/5/2019, tại khu vực đường Cách mạng tháng tám thuộc khu phố A, phường B, thành phố T, tỉnh Tây Nnh, Nguyễn Thanh P tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2,7065 gam để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của Nguyễn Thanh P là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh P từ 30 đến 36 tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói Niêm phong số vụ 699/K1-KTHS có đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây NInh, có chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý Thi Sỹ Phương.

+ 01 vỏ thuốc lá hiệu Craven;

+ 01 cái bóp da màu xanh;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imel 354621077565195.

(Tất cả vật chứng hiện đã được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh).

- Trả lại cho bà Nguyễn Ngọc V 01 xe mô tô hiệu Yamaha, màu đen đỏ, Bển số 70B1-227.72, số máy 5B94-138813, số khung RLCJ5B940CY138803. Ghi nhận bà V đã nhận xong.

Bị cáo Nguyễn Thanh P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, Bên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 16-5-2019, Nguyễn Thanh P đã có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 2,7065 gam để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điều khoản nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, do bị cáo có thời gian công tác tại Sư đoàn bộ Binh 5, hoàn thành tốt nghĩa vụ quân sự nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thanh P không có tiền án, tiền sự. Bị cáo có nhân thân tốt.

[6] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh P là nguy hiểm cho xã hội, với tính chất nghiêm trọng. Ma túy là chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, cấm sử dụng, mua bán, tàng trữ….dưới mọi hình thức, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật…gây mất trật tự trị an địa phương nên cần xét xử nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản và nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người tên "B" và "N" bán ma túy cho Nguyễn Thanh P không rõ họ tên, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói Nêm phong số vụ 699/K1-KTHS có đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, có chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý Thi Sỹ Phương là chất ma túy còn lại sau giám định;

+ 01 vỏ thuốc lá hiệu Craven là dụng cụ bị cáo sử dụng để tàng trữ ma túy, không có giá trị và không sử dụng được;

+ 01 cái bóp da màu xanh là dụng cụ bị cáo sử dụng để tàng trữ ma túy;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imel 354621077565195 do bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy.

(Tất cả vật chứng hiện đã được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh).

- Trả lại cho bà Nguyễn Ngọc V 01 xe mô tô hiệu Yamaha, màu đen đỏ, Bển số 70B1-227.72, số máy 5B94-138813, số khung RLCJ5B940CY138803 do không liên quan đến vụ án. Ghi nhận bà V đã nhận xong.

[8] Xét lời luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo P và việc xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về mức phạt tù đối với bị cáo: Trước khi phạm tội, bị cáo P có có thời gian công tác tại Sư đoàn Bộ Bnh 5, hoàn thành tốt nghĩa vụ quân sự nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần mức phạt tù cho bị cáo. Do đó, xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng mức phạt tù từ 30 đến 36 tháng đối với bị cáo là quá nghiêm khắc, chưa đánh giá toàn diện hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thanh P phải chịu 200.000 đồng;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-5-2019.

2. Về Biện pháp tư pháp: Căn cứ vào các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói Nêm phong số vụ 699/K1-KTHS có đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, có chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý Thi Sỹ Phương.

+ 01 vỏ thuốc lá hiệu Craven;

+ 01 cái bóp da màu xanh;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số Imel 354621077565195.

(Tất cả vật chứng hiện đã được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh).

- Trả lại cho bà Nguyễn Ngọc V 01 xe mô tô hiệu Yamaha, màu đen đỏ, Bển số 70B1-227.72, số máy 5B94-138813, số khung RLCJ5B940CY138803. Ghi nhận bà V đã nhận xong.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thanh P phải chịu 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Án sơ thẩm xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các

Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Nnh;
- VKSND TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- CC THADS TPTN;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lê Thị Ánh Tuyết